

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2025

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Đầu tư Cảng Cái Lân

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ CTCP Đầu tư Cảng Cái Lân;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát CTCP Đầu tư Cảng Cái Lân;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY.
- Căn cứ các quy định hiện hành liên quan đến quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng;

Ban Kiểm soát (BKS) CTCP Đầu tư Cảng Cái Lân (CPI) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty (ĐHĐCĐ) năm 2025 về tình hình hoạt động, công tác kiểm tra, giám sát năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 tại Công ty như sau:

PHẦN I: HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2024

I. Tình hình nhân sự BKS Công ty

BKS Công ty gồm 03 thành viên:

1. Bà: Nguyễn Thị Minh Thu - Trưởng ban từ ngày 03/4/2024;
2. Bà Trần Thị Thanh Thủy – Trưởng ban đến ngày 03/4/2024
3. Bà: Đoàn Thu Huyền - Thành viên từ ngày 03/4/2024;
4. Bà Dương Thu Hiền - Thành viên đến ngày 03/4/2024
5. Ông Nguyễn Tư Thịnh – Thành viên

II. Về tình hình hoạt động của BKS Công ty

1. Các hoạt động chính của BKS:

Trước và sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch hoạt động năm 2024, BKS đã thực hiện các công việc chuẩn bị cho Đại hội, xây dựng kế hoạch và thực hiện trên cơ sở Quy định phân công nhiệm vụ của các thành viên trong Ban và hoạt động theo Quy chế và Điều lệ Công ty, cụ thể:

- Tổ chức các cuộc họp định kỳ theo quy định với tỷ lệ tham gia dự họp của các Thành viên BKS là 100%, nội dung kết quả các cuộc họp của BKS đều được các thành

viên tham gia biểu quyết thống nhất thông qua. BKS đã phân công nhiệm vụ cho từng thành viên; lập, thông qua kế hoạch hoạt động gửi HĐQT/BĐH. Ngoài ra, các thành viên BKS luôn duy trì trao đổi, thảo luận công việc khi phát sinh để đưa ra khuyến nghị kịp thời.

- Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban TGD; giám sát việc thực hiện Nghị quyết, Quyết định của ĐHCĐ và của HĐQT.

- Giám sát việc thực hiện Quy chế nội bộ của Công ty, có kiến nghị việc sửa đổi, bổ sung, xây dựng mới phù hợp với quy định hiện hành, giảm thiểu rủi ro trong hoạt động kinh doanh.

- Tham dự các phiên họp thường kỳ và bất thường của HĐQT khi được mời để nắm bắt và giám sát tình hình quản trị của Công ty, đóng góp ý kiến xây dựng hoàn thiện cơ chế, chính sách điều hành của Ban giám đốc.

- Phối hợp của HĐQT, Ban lãnh đạo Công ty, BKS đã tổ chức xem xét, thẩm tra BCTC 06 tháng/BCTC năm nhằm đánh giá tính trung thực, khách quan, hợp lý của các số liệu tài chính phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán, chính sách hiện hành và xem xét ảnh hưởng các vấn đề trọng yếu liên quan đến công tác kế toán, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

- Kiểm soát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty đối với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cũng như đăng thông tin trên Website của Công ty.

Hoạt động của Ban kiểm soát tại các đợt kiểm tra, giám sát không làm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

2. Tình hình và kết quả cuộc họp của BKS:

Trong năm 2024, BKS đã họp 06 cuộc trực tiếp/trực tuyến. Các thành viên BKS đều tham dự đầy đủ và có ý kiến độc lập khách quan. Nội dung và kết quả cuộc họp cụ thể như sau:

- Tại kỳ họp và làm việc tháng 1/2024, BKS đã họp thống nhất nội dung KTGS, thẩm định BCTC năm 2023 và xây dựng kế hoạch hoạt động của BKS năm 2024;

- Tại kỳ họp và làm việc tháng 3/2024, BKS đã họp triển khai, thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động SXKD Quý 1/2024 và chuẩn bị kế hoạch tổ chức ĐHCĐ năm 2024.

- Tại kỳ họp tháng 4/2024 (ngay sau ĐH), BKS đã họp bầu Trưởng ban KS và triển khai, thực hiện nhiệm vụ ĐHCĐ giao năm 2024.

- Tại kỳ họp tháng 8/2024, BKS đã họp triển khai, thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát 06 tháng đầu năm 2024.

- Tại kỳ họp tháng 10/2024, BKS đã họp triển khai, thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát 09 tháng đầu năm 2024.

- Tại kỳ họp tháng 12/2024, BKS họp tổng kết hoạt động của BKS năm 2024, xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát hoạt động SXKD, thẩm tra BCTC năm 2024.

III. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên BKS

- Hoạt động của các thành viên BKS tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của BKS.

- Từng thành viên đã thực hiện nhiệm vụ được phân công một cách nghiêm túc, thận trọng, trung thực. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, các thành viên BKS thường xuyên trao đổi để đạt kết quả tốt.

IV. Tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động của BKS năm 2024

- Thù lao của các thành viên BKS: 03 thành viên BKS đều làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, được hưởng mức thù lao do ĐHĐCĐ Công ty phê duyệt. Tại NQ 01/NQ-ĐHĐCĐ năm 2024 ngày 03/4/2024 đã thông qua việc không chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2024.

- Chi phí hoạt động của BKS: tuân thủ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Quy chế hoạt động của BKS và Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty.

PHẦN II: KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT

I. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH CỦA CÔNG TY

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Tại ĐHĐCĐ năm 2024, ĐHĐCĐ Công ty đã thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với bà Trịnh Thị Ngọc Biên và ông Phạm Văn Toàn và bầu bổ sung thành viên HĐQT đối với ông Đoàn Ngọc Tú và bà Trần Thị Kiều Oanh. Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2023 – 2028 gồm 05 thành viên: (1) ông Đỗ Đức Ân, (2) ông Đoàn Ngọc Tú, (3) ông Nguyễn Văn Mạnh, (4) bà Trần Thị Kiều Oanh, (5) ông Thâm Hồng Sơn làm Thành viên HĐQT Công ty.

Tại phiên họp HĐQT ngày 03/4/2023, Hội đồng quản trị đã thống nhất bầu ông Đỗ Đức Ân giữ chức danh Chủ tịch HĐQT Công ty. Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 03 tháng 4 năm 2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, HĐQT đã khẩn trương triển khai NQ ĐHĐCĐ và giải quyết tiếp các công việc.

- Các TV HĐQT thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Hội đồng quản trị (HĐQT) đã thực hiện giám sát, chỉ đạo Ban giám đốc Công ty và các bộ phận quản lý khác trong thực thi các Nghị quyết của ĐHĐCĐ. HĐQT Công ty thường kỳ mỗi quý họp 01 (một) lần, khi có các vấn đề phát sinh tiến hành họp đột xuất nhằm đánh giá việc điều hành quản lý của Ban giám đốc, đưa ra các quyết định trong công tác thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024. Ngoài ra, để giải quyết các vấn đề phát sinh trong công tác quản trị nhanh chóng, kịp thời, linh hoạt.

- Năm 2024, HĐQT đã tổ chức 10 cuộc họp và 09 lần lấy ý kiến, sau mỗi cuộc họp và lấy ý kiến HĐQT đã lập 10 biên bản họp, ban hành 11 nghị quyết và 06 quyết định, những vấn đề thảo luận và biểu quyết tại các cuộc họp/lấy ý kiến HĐQT trên cơ

sở Nghị quyết ĐHĐCĐ và thuộc thẩm quyền của HĐQT. Việc thảo luận và biểu quyết phù hợp với chức năng và quyền hạn của HĐQT theo luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Các ủy viên HĐQT tích cực tham gia các cuộc họp khi được triệu tập và có ý kiến đóng góp trên tinh thần trách nhiệm cao.

Diễn biến và kết quả các cuộc họp của Hội đồng quản trị được Thư ký Công ty ghi chép tại Biên bản họp.

2. Hoạt động của Ban giám đốc

- Tổng giám đốc và Ban điều hành đã khắc phục khó khăn, nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ và chỉ tiêu ĐHĐCĐ năm 2024 thông qua, trong quá trình điều hành luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao để duy trì sự ổn định, hoạt động liên tục của Công ty, đẩy mạnh tìm kiếm cơ hội hợp tác, mở rộng kinh doanh dịch vụ mang lại nguồn doanh thu cho Công ty, đảm bảo việc làm đời sống cho đội ngũ Sỹ quan thuyền viên, người lao động đang làm việc tại Công ty.

- Chủ động, linh hoạt sắp xếp chức năng nhiệm vụ các phòng chuyên môn nghiệp vụ, cơ cấu tinh gọn nhân sự phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty, thực hiện chính sách tiền lương nhằm thúc đẩy, tạo động lực cống hiến của người lao động, cải thiện điều kiện làm việc, sinh hoạt và chế độ phúc lợi cho người lao động.

- Ban điều hành đã triển khai hoạt động kinh doanh phù hợp với các quy định, quy chế quản lý của Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, chỉ đạo của HĐQT và tuân thủ đúng Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

3. Đánh giá việc phối hợp hoạt động giữa HĐQT, Tổng giám đốc với BKS

- BKS đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Tổng giám đốc và Ban Điều hành trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao. HĐQT và Tổng giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để BKS thực hiện nhiệm vụ.

- BKS được cung cấp thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty, được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp cần thiết khác.

- Cơ bản các kiến nghị của BKS đối với hoạt động của HĐQT, Tổng giám đốc và Ban điều hành Công ty đều được Công ty ghi nhận và thực hiện.

4. Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, đánh giá công tác quản lý điều hành của HĐQT

BKS đã thực hiện thẩm định báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2024, đánh giá công tác quản lý, điều hành của HĐQT trình ĐHĐCĐ năm 2025. Về cơ bản, BKS thống nhất với nội dung HĐQT báo cáo trình ĐHĐCĐ.

II. THẨM TRA BCTC VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2024

1. Kết quả thẩm tra BCTC năm 2024

Báo cáo tài chính năm 2024 đã được Kiểm toán và Ban TGD xác nhận:

- Báo cáo của Ban TGD: Ban TGD Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, ... và đảm bảo rằng BCTC đã tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác".

- Báo cáo của kiểm toán viên độc lập: "BCTC đã phản ánh trung thực, hợp lý các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cũng như kết quả hoạt động kinh doanh ..., phù hợp với CMKT, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày BCTC".

Tuy nhiên chỉ tiêu nợ ngắn hạn đang vượt quá tài sản ngắn hạn là 1,94 tỷ đồng, lỗ lũy kế làm chỉ tiêu vốn chủ sở hữu âm 23,7 tỷ đồng và Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 đang được trình bày theo giả định hoạt động liên tục.

BKS cho rằng, cùng với Báo cáo của Ban TGD, ý kiến của Kiểm toán viên thể hiện trách nhiệm của mình khi lập và kiểm toán BCTC của Công ty. Các thông tin tài chính đảm bảo tính minh bạch không gây ảnh hưởng đến đối tượng sử dụng báo cáo tài chính.

2. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD

2.1. Kết quả hoạt động kinh doanh

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2023	KH năm 2024	TH năm 2024	So sánh TH2024/ KH2024	So sánh TH2024/ TH2023
1	2	3	4	5	6	7=6/5	8=6/4
1	Sản lượng hàng rời	Tấn	711.066	635.000	852.745	134%	120%
	Sản lượng container	Teus	1.459	2.400	23.734	989%	1627%
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	32.584	30.000	38.739	129%	119%
3	Tổng chi phí	Triệu đồng	34.091	30.000	36.571	122%	107%
4	LN trước thuế	Triệu đồng	(1.507)	-	2.168		

2.2. Đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh

a. Về sản lượng

* Sản lượng hàng rời năm 2024 đạt 852.745 tấn, tăng 20% so với cùng kỳ năm 2023 và tăng 34% kế hoạch năm 2024.

- Một số mặt hàng tăng trưởng so với cùng kỳ 2023:

+ Hàng vôi đạt 39.648 tấn, tăng 7% so với cùng kỳ năm 2023 (tương đương tăng 2.594 tấn) và tăng 32% so với kế hoạch năm 2024.

+ Dịch vụ thủ tục hàng nông sản đạt 526.898 tấn, tăng 52% so với cùng kỳ năm 2023 (tương đương tăng 179.192 tấn) và tăng 95% so với kế hoạch năm 2024.

- Các mặt hàng giảm so với cùng kỳ năm 2023:

+ Hàng gỗ viên nén đạt 43.544 tấn, giảm 5% so với cùng kỳ (tương đương giảm 2.092 tấn) và đạt 44% kế hoạch năm 2024.

+ Dịch vụ vận chuyển đạt 170.616 tấn, giảm 26% so với cùng kỳ (tương đương giảm 59.107 tấn) và đạt 85% kế hoạch năm 2024 chủ yếu do không cung cấp được dịch vụ xuất hàng dăm gỗ cho khách hàng do khách hàng chuyển đổi phương thức xuất tàu bằng băng tải và hầu hết khách hàng ký hợp đồng dịch vụ trực tiếp với cảng.

* Tổng sản lượng hàng container là 23.734 teu, tăng 22.275 teu so với thực hiện năm 2023 (1.459 tue) và tăng 21.334 tue so với kế hoạch năm 2024. Sản lượng hàng container tăng mạnh so với cùng kỳ năm 2023, chủ yếu do kế hoạch năm 2023 không xây dựng kế hoạch dịch vụ thủ tục cho tàu container, tuy nhiên từ tháng 2 đến giữa tháng 7/2024, CPI đã cung cấp dịch vụ thủ tục thông quan, lai dặt cho 18 chuyến tàu container của Zim cập cảng Cái Lân. Trong đó: Sản lượng dịch vụ thủ tục cho tàu container là 20.784 teu và sản lượng vận chuyển hàng container là 2.950 tue.

b. Về doanh thu

Tổng doanh thu năm 2024 đạt 38,739 tỷ đồng, tăng 29% so với kế hoạch năm 2024 và tăng 19% so với cùng kỳ năm 2023. Trong đó, doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 37,099 tỷ đồng, tăng 20% so với cùng kỳ năm 2023. Cụ thể: doanh thu thuê kho đạt 11.805 triệu đồng, doanh thu đội xe đạt 7.341 triệu đồng và dịch vụ hàng viên gỗ nén đạt 2.184 triệu đồng, doanh thu dịch vụ hàng vôi đạt 3.294 triệu đồng, doanh thu dịch vụ thông quan giao nhận đạt 3.469 triệu đồng.

Ngoài ra, CPI còn khoản thu nhập khác là 1.620 triệu đồng, trong đó từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định là 941 triệu đồng.

c. Về chi phí

- Tổng chi phí năm 2024 của công ty là 36.571 triệu đồng, tăng 7% so với kế hoạch năm 2024 và tăng 22% so cùng kỳ năm 2023. Trong đó:

+ Giá vốn hàng bán là 32.679 triệu đồng, tăng 16% so với cùng kỳ năm 2023. Chi phí cấu thành lên giá vốn nhiều khoản mục vẫn còn tăng cao so với cùng kỳ như: Chi phí nhân viên trực tiếp (8%) Chi phí dịch vụ thuê ngoài (30%).

+ Chi phí quản lý doanh nghiệp là 3.414 triệu đồng, giảm 32% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, chi phí nhân viên giảm 39%, chi phí dịch vụ mua ngoài giảm 14%, chi phí khấu hao tài sản cố định giảm 21%, chi phí khác giảm 33%.

- Về Lợi nhuận trước thuế năm 2024 lãi 2.168 triệu đồng (năm 2023 lỗ 1.507 triệu đồng).

* **Nhận xét:** Năm 2024, Công ty CPI đã hoàn thành các chỉ tiêu tài chính mà Đại hội đồng cổ đông năm 2024 đề ra.

3. Đánh giá tình hình tài chính của Công ty

Stt	Các chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024
1.	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
	+ Hệ số thanh toán ngắn hạn TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0,67	0,75
	+ Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn:	0,6	0,66
2.	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
	+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	1,59	1,54
	+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	-2,71	-2,85
3.	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
	+ Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân:	27	27
	+ Vòng quay tổng tài sản Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,69	0,86
4.	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
	+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	-5%	5%
	+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	7%	-9%
	+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	-4%	5%
	+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	-8%	3%

Đánh giá:

Khả năng thanh toán ngắn hạn năm 2024 cải thiện so với năm trước từ mức 0,67 nên mức 0,75. Mặc dù có sự cải thiện, nhưng hệ số thanh toán ngắn hạn dưới 1 vẫn là

dấu hiệu rủi ro thanh khoản. Công ty tiếp tục cải thiện khả năng thanh toán đảm bảo ngưỡng an toàn từ 1 – 1,5.

Hệ số nợ/tổng tài sản giảm từ 1,59 xuống 1,54 cho thấy công ty đang giảm bớt tỷ lệ nợ. Vòng quay tài sản tăng từ mức 0,69 lên 0,86 cho thấy tận dụng tốt tài sản để tạo ra doanh thu.

Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời hoạt động kinh doanh đảm bảo mức trung bình ngành. Hoạt động kinh doanh của Công ty đã dần được cải thiện đều tăng so với năm 2023. Năm 2024, công ty có lãi trước thuế 2.168 triệu đồng.

4. Một số chỉ tiêu về tài sản, nguồn vốn tại ngày 31/12/2024:

CHỈ TIÊU	Tại ngày 01/01/2024		Tại ngày 31/12/2024	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Tổng tài sản	43.419.934.698	100	43.211.118.357	100
+ Tài sản ngắn hạn	10.265.906.380	24	11.216.326.227	26
+ Tài sản dài hạn	33.154.028.318	76	31.994.792.130	74
Tổng nguồn vốn	43.419.934.698	100	43.211.118.357	100
+ Nợ phải trả	68.823.577.650	159	66.623.902.593	154
- Nợ ngắn hạn	15.394.499.204	35	14.874.809.587	22
- Nợ dài hạn	53.429.078.446	124	51.749.093.006	78
+ Nguồn vốn chủ sở hữu	-25.403.642.952	-59	-23.412.784.236	-54
- Vốn góp của chủ sở hữu	365.050.000.000	841	365.050.000.000	845
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	-404.457.379.048	931	-402.466.520.332	-931

Đánh giá:

Tổng tài sản của CPI tại thời điểm 31/12/2024 là: 43.411 triệu đồng, giảm 208 triệu đồng so với thời điểm đầu năm. Trong đó, tài sản ngắn hạn là 11.216 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 26% tổng tài sản, tăng 951 triệu đồng so với thời điểm đầu năm. Tài sản dài hạn là 31.994 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 74% tổng tài sản, giảm 1.160 triệu đồng so với thời điểm đầu năm do khấu hao TSCĐ.

Các khoản đầu tư tài chính dài hạn là 473.213 triệu đồng cao hơn 11 lần tổng tài sản. Đây là giá trị các khoản đầu tư góp vốn của CPI tại Công ty TNHH Cảng Công-ten-nơ quốc tế Cái Lân (CICT).

Tài sản cố định là: 1.797 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 5% tổng tài sản.

Nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2024 giảm 208 triệu đồng so với thời điểm đầu năm, trong đó: Nợ phải trả là 66.623 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 154% tổng nguồn vốn; vốn chủ sở hữu âm 23.412 triệu đồng (vốn góp của chủ sở hữu là 365.050 triệu đồng và lỗ lũy kế 404.457 triệu đồng).

5. Quỹ tiền lương thực hiện năm 2024:

+ Lao động bình quân trong năm là 27 người (Ban Điều hành 02 người, người lao động 25 người).

+ Tổng doanh thu tính lương là 37.098 triệu đồng (không bao gồm khoản thu từ liên doanh CICT cho hoạt động nhân sự). Công ty thực hiện hai mảng hoạt động: đầu tư vốn vào liên doanh CICT và kinh doanh dịch vụ logistics.

+ Tổng quỹ tiền lương thực hiện 3.798 triệu đồng. Trong đó, quỹ lương Ban Điều hành là 517 triệu đồng và quỹ lương người lao động là 3.281 triệu đồng. Thu nhập bình quân chung là 11,7 triệu đồng/người/tháng. Thu nhập bình quân của người lao động trong năm là 10,9 triệu đồng/người/tháng và của Ban điều hành là 21,5 triệu đồng/người/tháng.

+ Công ty tuân thủ các quy định về pháp luật lao động, đóng nộp bảo hiểm đầy đủ cho người lao động.

6. Đánh giá tình hình đầu tư, mua sắm tài sản.

a/ Mua sắm, thanh lý tài sản::

- Đầu tư, mua sắm tài sản: Trong năm 2024 công ty không thực hiện đầu tư mua sắm tài sản.

- Thanh lý tài sản: Công ty thực hiện thanh lý các tài sản là 04 đầu kéo và 02 rơ moóc với giá trị thanh lý 941 triệu đồng (các tài sản này đã hết khấu hao)

b/ Đầu tư vốn:

Khoản đầu tư đầu tư tài chính dài hạn của CPI tại thời điểm 31/12/2024 là 473.213 triệu đồng đầu tư vào Công ty TNHH cảng công ten nơ quốc tế Cái Lân (CICT). Năm 2024, CICT đã thực hiện tái cấu trúc các khoản vay với các tổ chức tài chính nước ngoài (Lenders). Hoạt động của Công ty đã có lãi bắt đầu từ năm 2024: 309 tỷ đồng. Dự kiến các năm tiếp theo, hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ trở lên khả quan

PHẦN III: KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2025 CỦA BKS

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020; Căn cứ thông tư 116/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 31/12/2020, Ban kiểm soát sẽ bám sát các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật

Chứng khoán và hướng dẫn của Bộ Tài chính để thực hiện, tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Tiếp tục giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT;

- Xem xét, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch năm 2024 để có kiến nghị (nếu cần) cho hoạt động kinh doanh của Công ty;

- Thẩm định BCTC, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 06 tháng, báo cáo năm, qua đó phân tích đánh giá tình hình tài chính và quản lý vốn tại Công ty để khuyến nghị HĐQT, Ban giám đốc Công ty xem xét, nhận định tình hình và điều chỉnh kế hoạch SXKD đạt hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn tại Công ty.

- Nếu phát hiện có dấu hiệu vi phạm chế độ và Điều lệ Công ty, BKS kịp thời thông báo tới HĐQT, Tổng giám đốc Công ty và báo cáo ĐHĐCĐ để chấn chỉnh.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của BKS năm 2024 và kế hoạch năm 2025 trình trước ĐHĐCĐ thường niên Công ty năm 2025./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT Công ty (để biết);
- BDH Công ty (để biết);
- Lưu: BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thị Minh Thu